

## **ĐỀ THI HK2 MÔN LỊCH SỬ LỚP 12 MỚI NHẤT**

**Câu 1:** Đường lối thể hiện sự sáng tạo, độc đáo của Đảng ta trong thời kì chống Mỹ cứu nước.

- A. Xây dựng CNXH ở Miền Bắc, phát triển kinh tế TBCN ở Miền Nam
- B. Đồng thời thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.
- C. Thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc
- D. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam

**Câu 2:** Thắng lợi nào của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975) đã buộc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam:

- A. Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” 1972
- B. Mỹ phải kí hiệp định Pari 1973
- C. Chiến thắng chiến tranh phá hoại lần 1
- D. Cuộc tiến công chiến lược 1972

**Câu 3:** Thủ đoạn của Mỹ khi tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở Miền Nam là

- A. Phá hoại tình đoàn kết chiến đấu của ba nước Đông Dương.
- B. Tiếp tục thực hiện âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt”.
- C. Tổ chức các cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định” vào căn cứ quân giải phóng.
- D. Cầu kết với Trung Quốc để cô lập cuộc kháng chiến của ta.

**Câu 4:** Dựa vào những dữ liệu dưới đây, hãy sắp xếp theo đúng trình tự thời gian:

- 1. Chiến thắng Ấp Bắc.
- 2. Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”
- 3. Chiến thắng Vạn Tường.
- 4. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972.

**A.** 1, 3, 4, 2                      **B.** 3, 1, 4, 2                      **C.** 2, 3, 4, 1.                      **D.** 1, 4, 2, 3

**Câu 5:** Thắng lợi quân sự mở đầu của quân dân Miền nam trong chiến đấu chống “Chiến tranh đặc biệt” là

- A. Chiến thắng Núi Thành.
- B. Chiến thắng Bình Giã
- C. Chiến thắng Ấp Bắc.
- D. Chiến thắng Vạn Tường.

**Câu 6:** Thắng lợi quân sự mở đầu, có ý nghĩa chiến lược của quân dân miền Nam chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ là

- A.** Ba Gia.                      **B.** Vạn Tường.                      **C.** Núi Thành.                      **D.** Ấp Bắc.

**Câu 7:** Đặc điểm của tình hình nước ta sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương.

- A.** Mĩ thay chân Pháp đưa tay sai lên nắm chính quyền ở miền Nam.  
**B.** Miền Nam Việt Nam trở thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mĩ.  
**C.** Đất nước bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị - xã hội khác nhau  
**D.** Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng và tiến lên chủ nghĩa xã hội

**Câu 8:** Tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất (1965 - 1968), Mĩ có âm mưu gì?

- A.** “Trả đũa” quân ta sau “sự kiện Vịnh Bắc Bộ”.  
**B.** “Trả đũa” việc đưa quân giải phóng miền Nam tiến công doanh trại Mĩ ở Plâyku.  
**C.** Phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng của miền Bắc để chuẩn bị cho cuộc tấn công quy mô lớn  
**D.** Phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; ngăn nguồn chi viện từ Bắc vào Nam; làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân 2 miền.

**Câu 9:** Lúc 10h45 phút ngày 30/4/1975 diễn ra sự kiện cơ bản nào ở Sài Gòn?

- A.** Dương Văn Minh kêu gọi ngừng bắn để điều đình bàn giao chính quyền.  
**B.** Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng.  
**C.** Xe tăng của ta tiến vào Dinh Độc Lập.  
**D.** Lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập.

**Câu 10:** Chiến thắng Vạn Tường chứng minh khả năng gì của quân ta trong chiến đấu chống chiến lược “chiến tranh cục bộ”?

- A.** Chiến thắng Mĩ trên mặt trận chính trị trong “chiến tranh cục bộ”  
**B.** Có khả năng đánh thắng quân Mĩ trong “chiến tranh cục bộ”  
**C.** Chiến thắng Mĩ trên mặt trận ngoại giao trong chiến lược “chiến tranh cục bộ”  
**D.** Đánh thắng hoàn toàn quân Mĩ trong chiến lược “chiến tranh cục bộ”

**Câu 11:** Một biện pháp được Mỹ và chính quyền Sài Gòn coi như “quốc sách”, “xương sống” của “Chiến tranh đặc biệt” là

A. Phong tỏa biên giới, vùng biên để ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc cho miền Nam.

B. Dồn dân lập “ấp chiến lược”.

C. Lập các “vành đai trắng” để dễ bề khống chế lực lượng cách mạng.

D. Lập các “khu trù mật”.

**Câu 12:** Để hỗ trợ chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” ở miền Nam, Mỹ đã thực hiện

A. Mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc lần 2 và ra toàn Đông Dương.

B. Đặt miền Nam dưới dự bảo trợ của khối SEATO.

C. Mở rộng xâm lược Campuchia.

D. Tăng cường xâm lược Lào.

**Câu 13:** Nội dung nào không phải là ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi”?

A. Buộc Mỹ phải rút quân về nước.

B. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

C. Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ- Diệm .

D. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

**Câu 14:** Khi Pháp rút quân khỏi Việt Nam, điều khoản nào của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương chưa thực hiện.

A. Tổ chức hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền: Nam - Bắc Việt Nam

D. Rút hết quân về nước

B. Tập kết chuyên quân, chuyển giao khu vực.

C. Thực hiện lệnh ngừng bắn, lập lại hòa bình trên toàn Đông Dương

**Câu 15:** Trong thời kì 1954-1975, phong trào nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

A. “Tìm Mỹ mà đánh, lùng ngụy mà diệt”.    B. Phá “ấp chiến lược”.

C. “Đồng khởi” .

D. “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.

**Câu 16:** Sự kiện nào đánh dấu sự thất bại hoàn toàn của chiến lược “Việt Nam hoá chiến

tranh” của Mỹ ở Miền Nam?

- A. Cuộc tiến công chiến lược năm 1972.
- B. Trận “Điện Biên Phủ trên không”.
- C. Hiệp định Pari 1973.
- D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

**Câu 17:** Kết quả lớn nhất của phong trào “ Đồng khởi” là

- A. Sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20 - 12 - 1960).
- B. Phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch.
- C. Ủy ban nhân dân tự quản tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ chia cho dân cày nghèo.
- D. Lực lượng vũ trang được hình thành và phát triển, lực lượng chính trị được tập hợp đông đảo.

**Câu 18:** Ý nghĩa lớn nhất của thắng lợi “ Điện Biên Phủ trên không” cuối năm 1972 là

- A. Trận đánh tiêu diệt nhiều máy bay B52 của không quân Mỹ.
- B. Buộc Mỹ phải tuyên bố ngừng mọi hoạt động chống phá miền Bắc.
- C. Buộc Mỹ phải rút quân về nước.
- D. Buộc Mỹ phải kí Hiệp định Pari về Việt Nam.

**Câu 19:** Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc có vai trò như thế nào với sự phát triển của cách mạng cả nước?

- A. Quan trọng nhất
- B. Cơ bản nhất
- C. Quyết định trực tiếp
- D. Quyết định nhất

**Câu 20:** Tiêu biểu nhất trong phong trào “Đồng khởi” là cuộc khởi nghĩa ở

- A. Quảng Ngãi.
- B. Ninh Thuận.
- C. Bình Định.
- D. Bến Tre.

**Câu 21:** Dựa vào những dữ liệu dưới đây, hãy sắp xếp theo đúng trình tự thời gian:

- 1. Phong trào Đồng khởi
  - 2. Chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”
  - 3. Chiến thắng Vạn Tường.
  - 4. Hiệp định Pari được kí kết.
- A. 3, 1, 4, 2                      B. 2, 3, 4, 1.                      C. 1, 4, 2, 3                      D. 1, 3, 2, 4

**Câu 22:** Cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975: mốc mở đầu – kết thúc là.

- A. 9/4/1975 - 30/4/1975.
- B. 19/3/1975 – 2/5/1975.

C. 4/3/1975 – 2/5/1975.

D. 4/3/1975 – 30/4/1975.

**Câu 23:** Đến cuối tháng 6 năm 1972, với cuộc tiến công chiến lược ta đã chọc thủng ba phòng tuyến mạnh nhất của địch là

A. Phước Long, Plâyku và Quảng Trị.

B. Huế, Đà Nẵng và Buôn Ma Thuột.

C. Quảng Trị, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

D. Nam Trung Bộ, Tây Nam Bộ và Tây Nguyên.

**Câu 24:** Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam, Mĩ chuyển sang thực hiện chiến lược

A. Việt Nam hoá chiến tranh.

B. Chiến tranh cục bộ.

C. Bình định và lấn chiếm.

D. Phòng ngự “quét” và “giữ”.

**Câu 25:** Để tạo cơ gây ra cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất, Mĩ đã sử dụng thủ đoạn

A. Dựng lên “Sự kiện Vịnh Bắc Bộ”.

B. Gây nên những hoạt động khiêu khích ở đảo Côn Cỏ.

C. Buộc tội miền Bắc đã chi viện cho miền Nam.

D. Tố cáo miền Bắc xâm lược miền Nam.

**Câu 26:** Trận “Điện Biên Phủ trên không” là kết quả của chiến thắng lịch sử nào của quân dân Việt Nam?

A. Chiến thắng tại Điện Biên Phủ năm 1954

B. Thắng lợi cuộc tiến công chiến lược năm 1972 ở miền Nam

C. Thắng lợi cuộc tập kích chiến lược 12 ngày đêm cuối 1972 của Mĩ ra miền Bắc

D. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi

**Câu 27:** Chiến dịch mở màn cho cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là:

A. Chiến dịch Hồ Chí Minh

B. Chiến dịch Đường số 14 – Phước Long

C. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng

D. Chiến dịch Tây Nguyên

**Câu 28:** Trong việc thực hiện chiến lược: “ Việt Nam hóa chiến tranh”, Mĩ đã sử dụng thủ đoạn nào để cô lập cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

- A. Phong toả miền Bắc, ngăn chặn sự liên lạc của ta với quốc tế.
- B. Gây áp lực để các nước Đông Nam Á không quan hệ ngoại giao với Việt Nam.
- C. Bắt tay thoả hiệp với Trung Quốc và hoà hoãn với Liên Xô .
- D. Gây chia rẽ giữa ba nước Đông Dương.

**Câu 29:** Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ ở miền Nam được tiến hành bằng lực lượng

- A. Quân đội Mỹ và quân đội Sài Gòn.
- B. Quân Mỹ, quân đồng minh Mỹ và quân đội Sài Gòn.
- C. Quân đồng minh của Mỹ do cố vấn Mỹ chỉ huy.
- D. Quân đội Sài Gòn do cố vấn Mỹ chỉ huy.

**Câu 30:** Vì sao Bộ chính trị Trung ương Đảng ta quyết định chọn Tây Nguyên làm hướng tấn công chủ yếu trong năm 1975?

- A. Tây nguyên có diện tích rộng lớn , địa hình hiểm trở.
- B. Tây Nguyên có một căn cứ quân sự liên hợp mạnh nhất của Mỹ ngự ở miền Nam.
- C. Tây Nguyên có vị trí chiến lược quan trọng, lực lượng địch tập trung dày đặc ở đây để bảo vệ miền Nam.
- D. Tây Nguyên có vị trí chiến lược quan trọng, lực lượng địch tập trung ở đây mỏng, bố trí có nhiều sơ hở.

**Câu 31:** Hội nghị lần thứ 15 của Ban chấp hành Trung ương Đảng đã có chủ trương quan trọng gì đối với cách mạng miền Nam?

- A. Dùng đấu tranh ngoại giao để kết thúc chiến tranh.
- B. Nhờ sự giúp đỡ của các nước ngoài để đánh Mỹ - Diệm.
- C. Tiếp tục đấu tranh chính trị, hòa bình.
- D. Để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm.

**Câu 32:** Điều kiện nào dẫn đến phong trào “Đồng khởi” 1959 - 1960?

- A. Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp định Giơnevơ, thực hiện chính sách “tố cộng“, “diệt cộng“.

**B.** Do chính sách cai trị của Mỹ - Diệm làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng nề.

**C.** Mĩ Diệm phá hoại hiệp định, thực hiện chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng”, thi hành luật 10-59 lê máy chém đi khắp miền Nam làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng nề.

**D.** Có nghị quyết Hội nghị lần thứ XV của Đảng về đường lối cách mạng miền Nam.

**Câu 33:** Âm mưu cơ bản của Mĩ trong “chiến tranh đặc biệt” là:

**A.** “Dùng người Việt đánh người Việt”

**B.** “Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương”.

**C.** “Bình định” và “tìm diệt”

**D.** Đồn dân lập “áp chiến lược”

**Câu 34:** Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau năm 1954.

**A.** Thực hiện cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân

**B.** Cùng với miền Bắc tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội

**C.** Đấu tranh vũ trang để đánh bại chiến tranh xâm lược của Mĩ - Diệm

**D.** Xây dựng chế độ TBCN

**Câu 35:** Để hỗ trợ cho cuộc “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam, Mĩ đã

**A.** Tổ chức hành quân xâm lược Campuchia.

**B.** Tổ chức hoạt động phá hoại Campuchia, lật đổ chính quyền Xi-hanúc.

**C.** Mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.

**D.** Tiến hành các cuộc hành quân xâm lược Lào.

**Câu 36:** Chiến thắng nào của quân và dân ta buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hoá” chiến tranh xâm lược (tức là thừa nhận sự thất bại của “Chiến tranh cục bộ”)?

**A.** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968.

**B.** Vạn Tường.

**C.** Ấp Bắc.

**D.** Cuộc tiến công chiến lược năm 1972.

**Câu 37:** Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, Mĩ tiếp tục thực hiện chiến

lược mới ở Miền Nam là

- A. “Chiến tranh một phía”.
- B. “Chiến tranh đặc biệt”.
- C. “Việt Nam hoá chiến tranh”.
- D. “Chiến tranh đặc biệt tăng cường”.

**Câu 38:** Chiến lược chiến tranh mà Mỹ thực hiện ở miền Nam trong những năm 1961 - 1965 là

- A. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
- B. Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.
- C. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.
- D. Chiến lược “Chiến tranh đơn phương”.

**Câu 39:** Lực lượng giữ vai trò quan trọng và không ngừng tăng lên về số lượng trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là

- A. Quân đội Sài Gòn.
- B. Quân Mỹ và Hàn Quốc.
- C. Quân Đồng Minh của Mỹ
- D. Quân Mỹ.

**Câu 40:** Điểm giống nhau giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” với “Việt Nam hoá chiến tranh” là

- A. Hệ thống cố vấn Mỹ được tăng cường tối đa trong khi đó viện trợ của Mỹ giảm.
- B. Quân đội Sài Gòn là lực lượng chủ yếu.
- C. Vai trò của quân Mỹ và hệ thống cố vấn Mỹ giảm dần.
- D. Quân Mỹ giữ vai trò quan trọng.



**ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 2 MÔN LỊCH SỬ LỚP 12**

1. B	11. B	21. D	31. D
2. B	12. A	22. C	32. D
3. C	13. A	23. C	33. A
4. A	14. A	24. B	34. A
5. C	15. C	25. A	35. C
6. B	16. D	26. C	36. A
7. C	17. A	27. D	37. C
8. D	18. D	28. C	38. A
9. C	19. D	29. B	39. D
10. B	20. D	30. D	40. B